

Bản án số 136/2024/HS-PT
Ngày 20/02/2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Việt Hà;

Các Thẩm phán:

Ông Ngô Tự Học;

Ông Ong Thân Thắng.

- Thư ký phiên toà: Bà Đặng Thị Cẩm Ly, Thẩm tra viên Toà án, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên toà: Ông Vũ Văn Biểu, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 20 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 1413/2023/TLPT-HS ngày 05 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Khắc M phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 74/2023/HS-ST ngày 20 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Nguyễn Khắc M, tên gọi khác: Không; sinh ngày 15/02/2000, tại huyện U, thành phố Hà Nội; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xóm 6, thôn Đ, xã H, huyện U, thành phố Hà Nội; nơi ở: xóm 6, thôn Đ, xã Đ, huyện M, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; tham gia Đảng, đoàn thể: Không; con ông Nguyễn Khắc H và bà Đinh Thị T; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 10/3/2019, bị Công an huyện M, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính bằng phạt tiền 2.500.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích nhưng chưa nộp phạt và đã hết thời hiệu thi hành; Ngày 26/02/2020, bị Công an thị trấn V, huyện U, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính bằng phạt tiền 750.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích, đã nộp phạt ngày 03/3/2020; bị cáo bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 16/12/2022; bị tạm giữ từ ngày 17/12/2022, đến ngày 25/12/2022 bị khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam, đến ngày 16/3/2023 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Bảo lĩnh”; có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo Nguyễn Đình D, Lê Hữu N, Nguyễn Phi T1, những người bị hại không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Để có tiền tiêu xài, từ tháng 11/2022 đến tháng 12/2022, Nguyễn Đình D, Nguyễn Khắc M, Lê Hữu N, Nguyễn Phi T1 tìm hiểu trên mạng xã hội Facebook, biết cách thức thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tiền của người khác bằng cách đưa ra các thông tin gian dối về việc vay tiền online với thủ tục đơn giản, lãi suất thấp, không cần thế chấp kể cả người vay có nợ xấu... để lừa đảo chiếm đoạt của 11 người bị hại với tổng số tiền 199.856.000 đồng.

Khoảng tháng 8/2022, Nguyễn Khắc M đã chuẩn bị điện thoại di động; sử dụng sim số điện thoại di động không chính chủ (sim rác); lập tài khoản facebook ảo và các tài khoản zalo có tên “Quang Bách” đăng ký bằng sim rác số 0879653333, “Nguyễn Tiến C” đăng ký bằng sim rác số 0876897652 để đăng bài hoặc bình luận quảng cáo cho vay tiền với lãi suất thấp, không cần thế chấp tài sản, thủ tục nhanh gọn kể cả người vay có nợ xấu... và kèm theo số điện thoại không chính chủ để “khách hàng” (người bị hại) liên hệ qua zalo. Sau khi người bị hại tiếp cận được thông tin trên facebook và liên hệ với M qua zalo thì M giả danh nhân viên ngân hàng T2 các gói vay, thời hạn vay, lãi suất vay, hình thức vay và đưa ra các thông tin không có thật như lãi suất thấp, không cần thế chấp tài sản, thủ tục nhanh gọn kể cả người vay có nợ xấu, giải ngân tiền vay đến tài khoản của khách... nhằm tạo lòng tin và yêu cầu người bị hại chụp ảnh căn cước, cung cấp thông tin cá nhân. Khi người bị hại đồng ý thì M yêu cầu họ chuyển tiền phí thẩm định hồ sơ vào tài khoản ngân hàng do M cung cấp với mức 3% tổng giá trị khoản vay. Sau đó, M tiếp tục dùng sim số điện thoại di động không chính chủ giả danh nhân viên ngân hàng gọi điện thoại cho người bị hại để tiếp tục yêu cầu nộp thêm tiền với các lý do gian dối như bảo hiểm khoản vay, chứng minh thu nhập, phí giải ngân... nhằm chiếm đoạt tiền của họ và chặn liên lạc. Quá trình thực hiện hành vi phạm tội, Nguyễn Khắc M rủ thêm Nguyễn Phi T1 và cung cấp điện thoại, tài khoản zalo, hướng dẫn T1 cách thức thực hiện hành vi lừa đảo. Đồng thời, để có tài khoản ngân hàng nhận tiền lừa đảo của người bị hại chuyển đến, Nguyễn Khắc M đã mượn, sử dụng tài khoản ngân hàng M3 số 92630420016868 của Nguyễn Phi T1 và mượn tài khoản ngân hàng S số 030083876359 mang tên Hoàng Đức M1 của Nguyễn Đình D (bạn xã hội của M1). Nguyễn Phi T1, Nguyễn Đình D biết rõ việc M1 mượn tài khoản ngân hàng là để nhận tiền lừa đảo của bị hại nhưng T1, D vẫn đồng ý cho mượn và sau đó T1, D rút tiền do M1 lừa được của bị hại để đưa lại cho M1.

Với cách thức lừa đảo tương tự như Nguyễn Khắc M, Nguyễn Đình D đã tạo các tài khoản zalo “Dương Văn D1”, “Tô Xuân M2” đăng ký bằng sim rác (hiện không nhớ rõ) và mua tài khoản ngân hàng S số 030083876359 mang tên Hoàng Đức M1, mượn tài khoản ngân hàng V số 0962835390 mang tên Võ Tấn A từ một

người tên “Tuấn” mà D quen biết qua mạng xã hội, để lừa đảo chiếm đoạt tiền của người bị hại. Đến khoảng tháng 10/2022, Nguyễn Đình D rủ thêm Lê Hữu N, cung cấp sim số điện thoại không chính chủ kèm tài khoản zalo, tài khoản facebook ảo và hướng dẫn N cách thức lừa đảo; đồng thời thuê phòng 1605, tòa nhà S chung cư V, thị trấn T, huyện G, thành phố Hà Nội của ông Đoàn Duy C1 (sinh năm 1967, trú tại khu N, đường số H, nhà D, khu đô thị V, xã Đ, huyện G, thành phố Hà Nội) để cùng tham gia thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tiền của người khác.

1. Hành vi của nhóm Nguyễn Khắc M, Nguyễn Phi T1 và Nguyễn Đình D lừa đảo chiếm đoạt đối với 02 người bị hại với tổng số tiền 23.300.000 đồng:

- **Lần thứ nhất:** Khoảng giữa tháng 11/2022, chị Nguyễn Thị Ngọc Y (sinh năm 1986, trú tại Ấp A, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước) thấy có thông tin quảng cáo cho vay tiền với lãi suất thấp, thủ tục ngắn gọn, không cần thế chấp... nên đã dùng tài khoản zalo “Nguyễn N1” (đăng ký từ số điện thoại 0848131109) của chị Y liên lạc với tài khoản zalo “Nguyễn Tiến C” (đăng ký từ số điện thoại 0876897652) của Nguyễn Phi T1 sử dụng để hỏi vay số tiền 70.000.000 đồng. Sau đó, Nguyễn Khắc M và Nguyễn Phi T1 đã gửi bảng lãi suất và kỳ hạn vay, đưa ra thông tin gian dối như làm hồ sơ online đơn giản, không cần thế chấp... và yêu cầu chị Y nộp các khoản tiền như phí thẩm định hồ sơ, bảo hiểm khoản vay, phí giải ngân ... vào tài khoản ngân hàng S số 030083876359 mang tên Hoàng Đức M1 (tài khoản này Mạnh mượn của Nguyễn Đình D). Do tin tưởng nên cùng ngày, chị Nguyễn Thị Ngọc Y đã sử dụng dịch vụ chuyển tiền chuyển 04 lần với tổng số tiền 18.100.000 đồng đến tài khoản ngân hàng S số 030083876359 mang tên Hoàng Đức M1. Sau đó, Nguyễn Đình D chuyển tiền cho Nguyễn Khắc M và M chia cho Nguyễn Phi T1 số tiền 2.500.000 đồng, còn lại M hưởng lợi 15.600.000 đồng. D không hưởng lợi gì.

Chị Nguyễn Thị Ngọc Y yêu cầu các bị cáo Nguyễn Khắc M, Nguyễn Phi T1 bồi thường số tiền 18.100.000 đồng, các bị cáo Nguyễn Khắc M, Nguyễn Phi T1 đã bồi thường đầy đủ, chị Nguyễn Thị Ngọc Y không yêu cầu gì thêm.

- **Lần thứ hai:** Ngày 23/11/2022, chị Ngô Thị Lan A1 (sinh năm 1990, trú tại tổ D, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh) sử dụng mạng xã hội facebook thấy nội dung quảng cáo về việc cho vay tiền với lãi suất thấp và liên hệ qua tài khoản zalo theo số 087965333. Do đang có nhu cầu vay tiền nên chị Lan A1 sử dụng tài khoản zalo của mình mang tên “Thông Anh” (đăng ký bằng số điện thoại 0917338947) liên lạc với tài khoản zalo mang tên “Quang Bách” (đăng ký theo số điện thoại 0879653333) do Nguyễn Khắc M sử dụng để hỏi vay số tiền 40.000.000 đồng nên Nguyễn Khắc M đã đưa ra thông tin gian dối như làm hồ sơ online đơn giản, không cần thế chấp... M mượn tài khoản ngân hàng M3 số 92630420016868 mang tên Nguyễn Phi T1 cung cấp cho chị Lan A1 và yêu cầu chị Lan A1 chuyển khoản số tiền 1.500.000 đồng để làm phí thẩm định hồ sơ và 3.700.000 đồng bảo hiểm khoản vay vào tài khoản ngân hàng M3 số 92630420016868

mang tên Nguyễn Phi T1 mà M đã cung cấp. Do tin tưởng nên cùng ngày, chị Ngô Thị Lan A1 đã 02 lần chuyển tổng số tiền 5.200.000 đồng từ tài khoản ngân hàng V1 số 2123283838 của mình đến tài khoản ngân hàng M3 số 92630420016868 mang tên Nguyễn Phi T1 với. Sau đó, Nguyễn Phi T1 rút số tiền 5.200.000 đồng và giao lại toàn bộ cho Nguyễn Khắc M. Toàn bộ số tiền này M sử dụng chi tiêu cá nhân, T1 không được hưởng lợi gì.

Chị Ngô Thị Lan A1 yêu cầu bị cáo Nguyễn Khắc M bồi thường số tiền 5.200.000 đồng, bị cáo Nguyễn Khắc M đã bồi thường đầy đủ, chị Ngô Thị Lan A1 không yêu cầu gì thêm.

2. Ngoài ra, trong vụ án còn có hành vi của nhóm Nguyễn Đình D và Lê Hữu N lừa đảo chiếm đoạt tài sản đối với 09 người bị hại với số tiền 176.556.000 đồng. Tuy nhiên sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Nguyễn Đình D, Lê Hữu N và những người bị hại không kháng cáo, không bị kháng nghị nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

*** Vật chứng, tài sản đã thu giữ:**

- Thu giữ từ Nguyễn Khắc M: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, số imei 1: 357683106007836, số imei 2: 357683106007844; gắn sim có sêri: 89840810008749389389, điện thoại đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu ACE, màu đen, số imel 1: 359053916914084, số imei 2: 359053916914092; gắn sim 1 có sêri: 8984048000057993677 và sim 2 có sêri: 89840810008703517793, điện thoại đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 8 Plus, màu trắng, số imei: 353011096158902 gắn sim có sêri 89840200011128558655, điện thoại đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 7, màu đỏ, số imei: 353075096332189 gắn sim có sêri 8984048000057724626, điện thoại đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 7, màu vàng gold, số imei: 359169076644897 gắn sim có sêri: 89840810008750214328, điện thoại đã qua sử dụng.

- Thu giữ từ Nguyễn Đình D: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 6, màu xám, số imei: 359286061180685, gắn sim có sêri: 89840810008744171303, điện thoại đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, số imei: 354275382057909, gắn sim có sêri: 89840200011111684260, điện thoại đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 7, màu vàng, số imei: 359182075839087, gắn sim có sêri: 8401210812684696, màn hình đã bị nứt vỡ kính, điện thoại đã qua sử dụng; 01 (một) CPU máy tính để bàn, nhãn hiệu Mik, màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) màn hình máy tính nhãn hiệu Samsung, màu trắng, phía sau màn hình có dán tem ghi chữ: Mã sản phẩm: LC27F397FHEXXV, kiểu sản phẩm: C27F397FH, đã qua sử dụng và số tiền 20.000.000 đồng Nguyễn Đình D tự nguyện giao nộp để bồi thường cho các bị hại.

- Thu giữ từ Nguyễn Phi T1: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 8 Plus, màu đỏ, số imei: 354835091545716, gắn sim có sêri: 8984048000902884358,

điện thoại đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 6s, màu bạc, số imei: 355400089190352, gắn sim có sêri: 8984048000909381903, điện thoại đã qua sử dụng.

- Thu giữ từ Lê Hữu N: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 6s, màu vàng hồng, số imei: 356143091974244, gắn sim có sêri: 8401210812115029, điện thoại đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 13 Pro Max, màu vàng, số imei 1: 353324650234583, số imei 2: 353324650361287, gắn sim có sêri 8984048000057825222, điện thoại đã qua sử dụng; 01 (một) CPU máy tính để bàn, màu trắng, phía trước có ký hiệu JETEK, đã qua sử dụng; 01 (một) màn hình máy tính nhãn hiệu LG, màu đen, có số serial No: 809NTABDM736, màn hình đã qua sử dụng và số tiền 44.000.000 đồng Lê Hữu N tự nguyện giao nộp để bồi thường cho các bị hại.

Các vật chứng nêu trên chuyển đến Cục thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh để xử lý theo quy định của pháp luật.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

Quá trình điều tra các bị cáo Nguyễn Khắc M, Nguyễn Phi T1 đã bồi thường đầy đủ cho chị Nguyễn Thị Ngọc Y, Ngô Thị Lan A1, các bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Khắc M, Nguyễn Phi T1 và không yêu cầu gì thêm. Bị cáo Nguyễn Đình D tự nguyện giao nộp 20.000.000 đồng, Lê Hữu N tự nguyện nộp 44.000.000 đồng để bồi thường cho các bị hại. Người bị hại Nguyễn Thoại N2 không yêu cầu bồi thường về dân sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 74/2023/HS-ST ngày 20/9/2023, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Khắc M phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự 2015; Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc M 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án nhưng được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2022 đến ngày 16/3/2023.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Đình D, Lê Hữu N, Nguyễn Phi T1; trách nhiệm dân sự; biên pháp tư pháp; xử lý vật chứng; án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 29/9/2023, bị cáo Nguyễn Khắc M kháng cáo xin hưởng án treo và xin giảm hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Khắc M vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo và xin giảm hình phạt. Bị cáo trình bày: Trong thời gian được tại ngoại, trong một lần đi ăn bị cáo gặp một người bị đuối nước, bị cáo đã cứu được; bị cáo đã nộp tiền án phí sơ thẩm; có xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ để xử phạt bị cáo M 18 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” là phù hợp, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ mới bị cáo đã nộp án phí sơ thẩm, có xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn và thư cảm ơn về việc bị cáo có công cứu người bị đuối nước. Do vậy, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt cho bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử giảm từ 3 đến 6 tháng tù cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Khắc M trong hạn luật định đủ điều kiện xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Khắc M thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác trong vụ án, phù hợp với cáo trạng truy tố, phù hợp với lời khai của các bị hại, biên bản khám xét, thu giữ vật chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ xác định: Để có tiền tiêu xài, từ tháng 11/2022 đến tháng 12/2022, Nguyễn Khắc M, Nguyễn Đình D, Lê Hữu N, Nguyễn Phi T1 đã đưa ra thông tin gian dối cho vay tiền online không cần thế chấp, lãi suất thấp, thủ tục nhanh gọn kể cả người vay có nợ xấu, giải ngân tiền vay đến tài khoản của khách, đồng thời đóng giả nhân viên ngân hàng để liên lạc trao đổi qua điện thoại với những người vay tiền nhằm tạo niềm tin và yêu cầu người vay tiền chuyển các khoản tiền phí làm hồ sơ, bảo hiểm khoản vay, giải ngân nhanh vào các tài khoản do các bị cáo cung cấp để lừa đảo chiếm đoạt tổng số tiền là 199.856.000 đồng của 11 người bị hại ở nhiều tỉnh, thành phố khác nhau, cụ thể: Nguyễn Khắc M và Nguyễn Phi T1 đã lừa đảo, chiếm đoạt tài sản của chị Ngô Thị Lan A1 (sinh năm 1990, trú tại tổ D, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh) số tiền 5.200.000 đồng; chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị Ngọc Y (sinh năm 1986, trú tại Ấp A, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước) số tiền 18.100.000 đồng. Trong vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản của chị Nguyễn Ngọc Y thì Nguyễn Đình D đã cho Nguyễn Khắc M mượn tài khoản ngân hàng S số 030083876359 mang tên Hoàng Đức M1 để chị Y chuyển tiền, còn trong vụ lừa đảo chị Ngô Thị Lan A1

thì Nguyễn Phi T1 đã cho M1 mượn tài khoản của T1 để chị Lan A1 chuyển tiền. Sau khi nhận tiền, D, T1 đã rút, chuyển tiền cho bị cáo M1 và không hưởng lợi gì. Như vậy M1, T1 đã 02 lần lừa đảo chiếm đoạt tiền của 02 bị hại nói trên với tổng số tiền là 23.300.000 đồng, Nguyễn Đình D đồng phạm cùng M1, T1 lừa đảo, chiếm đoạt tài sản của chị Y với số tiền 18.100.000 đồng. Nguyễn Khắc M hưởng lợi 20.800.000 đồng, Nguyễn Phi T1 hưởng lợi 2.500.000 đồng.

Từ những phân tích nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Khắc M về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Khắc M, Hội đồng xét xử thấy:

Hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của bị cáo bị cáo Nguyễn Khắc M và đồng bọn là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội, bị dư luận và quần chúng nhân dân đặc biệt lên án. Vì vậy, việc xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự đối với các bị cáo là cần thiết.

Tòa án sơ thẩm đã căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đã làm rõ hành vi phạm tội của bị cáo và vai trò của các bị cáo; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo Nguyễn Khắc M là người có nhân thân xấu ngày 10/3/2019, bị Công an huyện M, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính bằng phạt tiền 2.500.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích nhưng chưa nộp phạt và đã hết thời hiệu thi hành; Ngày 26/02/2020, bị Công an thị trấn V, huyện U, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính bằng phạt tiền 750.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích, đã nộp phạt ngày 03/3/2020 và phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “ Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo bị cáo Nguyễn Khắc M có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ mới: Bị cáo đã nộp án phí sơ thẩm, có xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn và thư cảm ơn về việc bị cáo có công cứu người bị đuối nước. Do vậy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo.

[3] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Khắc M bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Khắc M;

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 74/2023/HS-ST ngày 20/9/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, cụ thể như sau:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Khắc M phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự 2015; Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc M 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án nhưng được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2022 đến ngày 16/3/2023.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Khắc M không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- Bị cáo (theo đ/c);
- Lưu HS, PHCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Việt Hà